

Bản án số: 60/2025/HS-ST

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hợi

2. Bà Hoàng Thị Kim Liên

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giáp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình, Thái Nguyên.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên
tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Kiểm sát viên.**

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2025/HSST ngày 30/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST - HS ngày 12/6/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 17/7/1983; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm Quán Chè, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lưu Văn Đ, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; Gia đình có 04 anh, chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Dương Thị Q, sinh năm: 1983; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 14/2011/HSST ngày 30/3/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 30/8/2013.

Ngày 23/5/2025 bị Công an tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 62/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn T, sinh 1981 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: xóm Điểm, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bà Dương Thị Q, sinh 1983 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: xóm Quán Chè, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

Ông Ngô Quang T, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm hạnh Phúc, xã Xuân Phương, huyện Phú bình, Thái Nguyên

Ông Vũ Đức D, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Đại chỉ: Xóm Xuân Đàm, xã Đồng Liên, huyện Phú Bình, Thái Nguyên.

Ông Dương Đình Đ, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Quán Chè, xã Nga My, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/4/2025, Lưu Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy điều khiển xe mô tô Honda Dream nhãn hiệu LONGIN, BKS 20F9 - 6129 (mượn của Nguyễn Văn T) đến khu vực xóm Hạnh Phúc, xã Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên thì gặp một người đàn ông không quen biết. H hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy được gói ngoài bằng túi nilon trong suốt có viền màu xanh với giá 200.000 đồng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang cầm gói ma túy trên để đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã Xuân Phương phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon là chất bột dạng cục màu trắng, niêm phong vào phong bì ký hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S được niêm phong vào bì thư ký hiệu A2; 01 xe mô tô Honda Dream nhãn hiệu LONGIN, BKS 20F9-6129 và số tiền 200.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 01/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận “Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine...”.

Quá trình điều tra Lưu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai nhận xe mô tô BKS 20F9 - 6129 là xe mượn của anh Nguyễn Văn T, điện thoại Iphone 6s là điện thoại mượn của chị Dương Thị Q (vợ H). Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án:

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô Honda Dream nhãn hiệu LONGIN, BKS 2019 – 6129 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T và bà Dương Thị Q; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có chứa 0,126 gam Heroine (mẫu còn lại sau giám định) và vỏ bao gói mẫu A3; cùng số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Bản cáo trạng số 48/CT- VKSPB, ngày 27/5/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Văn H khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có chứa 0,126 gam Heroine (mẫu còn lại sau giám định) và vỏ bao gói mẫu A3.

Tạm giữ: Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí HSST xung quỹ Nhà nước.

Thông báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các vật chứng có trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/4/2025, tại khu vực xóm Hạnh Phúc, xã Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Lưu Văn H là người nghiện chất ma túy đã có hành vi cất giấu 0,141 gam ma túy loại Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác Công an xã Xuân Phương

phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều đã T khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, vì vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét một mức án tương ứng phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra vừa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A3, bên trong có chứa 0,126 gam mẫu A3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A3.

Tạm giữ: Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, mức hình phạt, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điều c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Lưu Văn H 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/4/2025.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A3, bên trong có chứa 0,126 gam mẫu A3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A3. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2025 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên*).

Tạm giữ: Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án. (*Theo giấy ủy nhiệm chi ngày 04/6/2025 tại kho bạc Nhà Nước khu vực VII*).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lưu Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST xung quỹ nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- CA tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Minh Huệ

